



Thông tin định kỳ

HẠT ĐIỀU

PERIODIC INFORMATION ABOUT CASHEW INDUSTRY

“Talk about CASHEWS, think about VIETNAM”

*LƯU HÀNH NỘI BỘ / INTERNAL CIRCULATION * HIỆP HỘI ĐIỀU VIỆT NAM / VINACAS*

SỐ/No: 05

Tháng 03/2024



TIÊU ĐIỂM

Phó Chủ tịch Thường trực VINACAS tham dự Hội nghị Về chính sách tiền tệ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng

Sáng 14/3, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì Hội nghị triển khai nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ năm 2024 tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô. Ông Bạch Khánh Nhựt, Phó Chủ tịch Thường trực VINACAS đại diện VINACAS tham dự Hội nghị



Tại Hội nghị, Thủ tướng đề nghị các đại biểu, tập trung thảo luận, đưa ra đáp án, giải pháp cụ thể đối với 6 vấn đề:

Một là, việc điều hành chính sách tiền tệ, nhất là lãi suất, tỷ giá như thế nào để ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng (khoảng 6-6,5%) và giữ vững ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế?

Hai là, vì sao doanh nghiệp kêu thiếu vốn, khó tiếp cận vốn tín dụng, trong khi lượng tiền gửi của tổ chức kinh tế và dân cư vào hệ thống ngân hàng lại tăng, mặc dù lãi suất huy động liên tục giảm? Nút thắt ở đâu, nguyên nhân là gì, do quy định, do điều hành, do thận trọng hay do cục bộ?

Ba là, tình hình cung ứng tín dụng của hệ thống ngân hàng đối với nền kinh tế, từng ngành, lĩnh vực đã tốt chưa? Đây là điểm nghẽn, nguyên nhân, biện pháp tháo gỡ khắc phục, đảm bảo việc cung ứng vốn không ách tắc, chậm trễ, không đúng thời điểm? Làm thế nào để cung ứng vốn tín dụng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho sản xuất kinh doanh?

Bốn là, cần có các giải pháp gì tăng cường khả năng tiếp cận vốn tín dụng của doanh nghiệp và người dân? Đặc biệt là các giải pháp về lãi suất, thủ tục, hồ sơ vay vốn, tài sản bảo đảm, các biện pháp về bảo lãnh, các biện pháp về truyền thông, công nghệ...?

Năm là, các ngân hàng thương mại cần làm gì để bảo đảm tăng trưởng tín dụng cả năm khoảng 15% như NHNN đã giao ngay từ đầu năm? Làm thế nào để tiếp tục giảm lãi suất cho vay, để hệ thống ngân hàng cùng chia sẻ khó khăn với người dân, doanh nghiệp?

Sáu là, Chính phủ, NHNN, các bộ, ngành, địa phương cần phải làm gì, cộng đồng doanh nghiệp và người dân cần làm gì để kích cầu đầu tư, tiêu dùng, tăng khả năng hấp thụ vốn của người dân và doanh nghiệp? Cần có những công cụ gì? Chẳng hạn như Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa?

Một số Tập đoàn, doanh nghiệp; Hiệp hội đã phát biểu nói lên những khó khăn, vướng mắc hiện tại và đề xuất kiến nghị. Ngân hàng nhà nước và một số ngân hàng thương mại đã phát biểu về những chính sách tiền tệ, tín dụng... đặc biệt là những hoạt động cụ thể để đồng hành, chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp.

Kết luận Hội nghị, Thủ tướng đã nêu rõ một số kết quả nổi bật của ngành ngân hàng, những khó khăn, thách thức của kinh tế xã hội; phân tích một số bài học kinh nghiệm và đưa ra định hướng chỉ đạo, điều hành khái quát bằng ba cụm từ: "5 tăng", "5 giảm", "5 tăng tốc, bứt phá":

"Năm tăng" gồm: Tăng khả năng tiếp cận và hấp thụ tín dụng, nhất là đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ, các động lực tăng trưởng truyền thống và các động lực tăng trưởng mới; tăng tháo gỡ vướng mắc pháp lý và chất lượng tín dụng; tăng cường phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Nhà nước, ngân hàng, doanh nghiệp và năng lực quản trị điều hành của ngân hàng, của thị trường tài chính; tăng công khai, minh bạch về lãi suất huy động, cho vay và chống tín dụng đen; tăng cường giám sát kiểm tra và phòng ngừa rủi ro, chống tham nhũng, tiêu cực.

"Năm giảm" gồm: Giảm lãi suất cho vay; giảm chi phí giao dịch, hoạt động; giảm thủ tục hành chính; giảm phiền hà, sách

hiều; giảm tiêu cực, lợi ích nhóm, "sân sau"...

"Năm tăng tốc, bứt phá" gồm: Tăng tốc, bứt phá về số hóa; tăng tốc, bứt phá về chất lượng dịch vụ; tăng tốc, bứt phá về chất lượng nguồn nhân lực; tăng tốc, bứt phá về hạ tầng ngân hàng; tăng tốc, bứt phá về phục vụ sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân, góp phần tăng trưởng kinh tế.

Đối với các tổ chức kinh tế và người dân, Thủ tướng đề nghị thực hiện sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, linh hoạt, thích ứng trong mọi hoàn cảnh, tiếp tục đổi mới công tác quản trị, nâng cao năng lực cạnh

tranh, tiếp cận vốn tín dụng và năng lực huy động vốn hợp pháp khác.

Phối hợp cùng với Nhà nước cùng hoàn thiện cơ chế, chính sách, trong đó phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tín dụng để sử dụng hiệu quả vốn tín dụng, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Với tinh thần "Non cao cũng có đường trèo. Đường dẫn hiểm nghèo cũng có lối đi"; "Lửa thử vàng, gian nan thử sức", Thủ tướng mong muốn và tin tưởng các chủ thể liên quan tiếp tục phát huy kết quả đạt được, vượt qua khó khăn thách thức, luôn đoàn kết, chung sức, đồng lòng; nỗ lực phấn đấu hoàn hành tốt nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra ./.



GHI NHẬN, ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

CỦA HỘI ĐỒNG THÔNG TIN VINACAS

I. THỊ TRƯỜNG ĐIỀU THÔ

Điều thô các loại đang chào bán ở mức giá sau (C&F HCMC):

Xuất xứ Origin	Thu hồi/ Outturn (Lb)	Số hạt Nut count	Giá/ Price (USD/mt)
IVC	48	200	980 - 1000
Ghana	48	200	980 - 1000
Nigeria	48	190	975 - 1010
Burkina Faso	47	200	940 - 960

Giá điều thô Việt Nam và Campuchia được chào như sau:

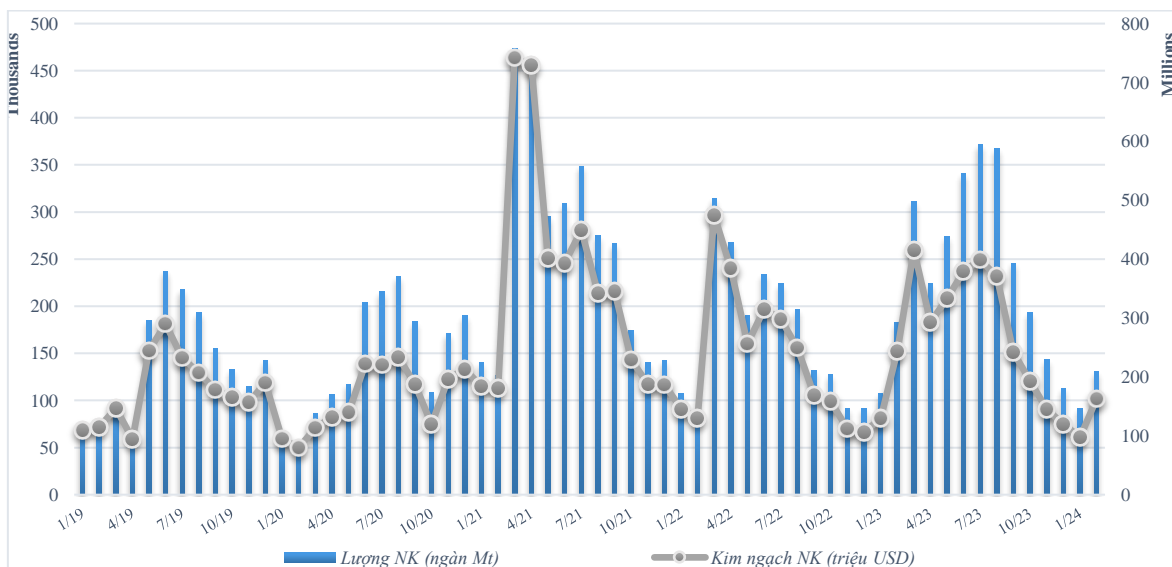
- Hàng Campuchia hạt size to, thu hồi 28-29%: 29.000 – 29.500 VNĐ/kg hạt tươi
- Hàng Campuchia hạt size nhỏ, thu hồi 26 - 27,5%: 23.500 - 24.000 VNĐ /kg hạt tươi
- Hàng Việt Nam 26.000 VNĐ /kg, thu hồi 28% hạt tươi (tương đương 1.175 USD /mt hạt khô)

Hiện nay, giá điều thô chào trên thị trường có nhiều mức giá khác nhau tùy chất lượng, tính uy tín của nhà cung cấp và người mua, áp lực bán hàng... còn giá được “chốt” ở mức nào thì tùy kết quả đàm phán của các bên.

Theo văn phòng Vinacas, số liệu hạt điều thô và điều nhân nhập khẩu đến cuối tháng 02/2024 tổng hợp từ nguồn chính thức của Tổng cục Hải quan như sau:

1.1. Số lượng, kim ngạch và giá nhập khẩu - Điều thô

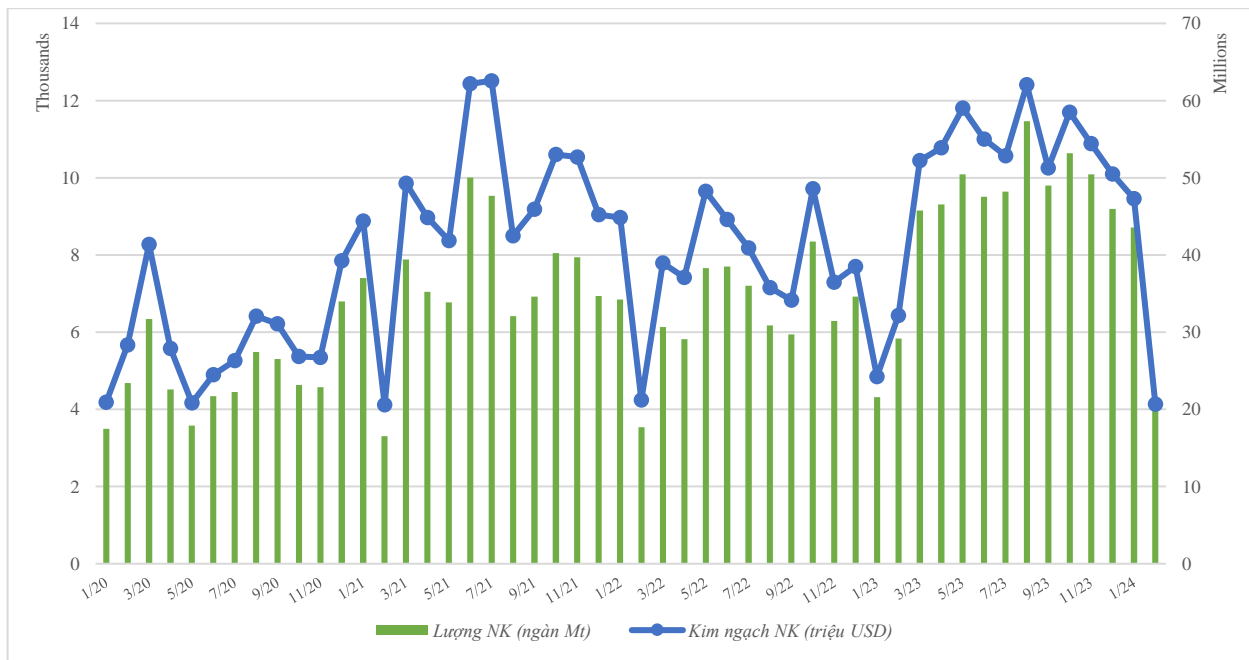
Import volume, turnover and price - Raw cashew nut in shells (HS code: 08013100)



Tháng/ Month	Lượng NK/ Volume (Mt)	So cùng kỳ 2023 (%)	Kim ngạch NK/ Turnover (USD)	So cùng kỳ (%)	Giá NK BQ/ Price (USD)	So cùng kỳ (%)
1	91,601.20	-14.58%	97,712,359.37	-24.27%	1,066.71	-11.35%
2	130,516.42	-28.50%	162,821,296.62	-33.09%	1,247.52	-6.43%
T. cộng	222,117.62	-23.34%	260,533,656.00	-30.04%	1,157.12	-8.76%
K. hoạch năm (*)	2,000,000.00	-30.40%	2,200,000,000.00	-32.57%	1,100.00	-3.30%
So với K. hoạch	đạt 11.11% so với kế hoạch năm		11.84%		105.19%	

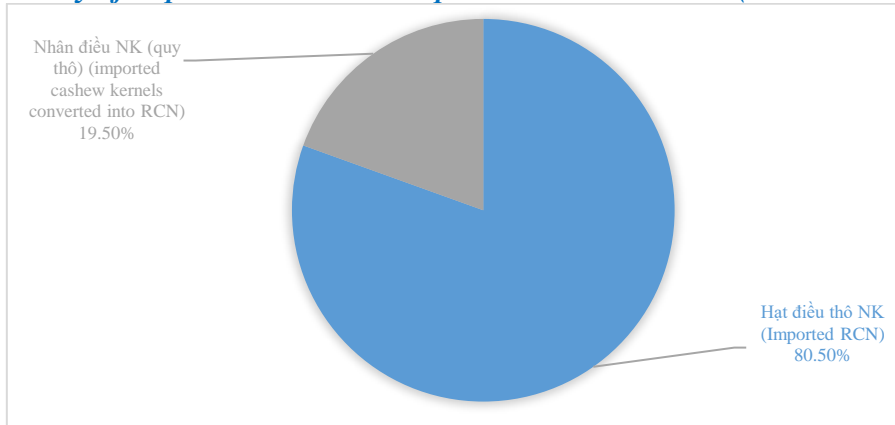
1.2. Điều nhân (vỏ lụa, nhân trắng) NK / Imported raw cashew kernel in testa (borma cashews), white kernels . (HS code: 08013100, 08013200)

Tháng/ Month	Lượng NK/ Volume (Mt)	So cùng kỳ 2023 (%)	Kim ngạch NK/ Turnover (USD)	So cùng kỳ (%)	Giá NK BQ/ Price (USD)	So cùng kỳ (%)
1	8,709.75	101.59%	47,302,356.23	95.00%	5,430.97	-3.27%
2	4,100.07	-29.77%	20,687,087.23	-35.71%	5,045.55	-8.46%
T. cộng	12,809.82	26.10%	67,989,443.46	20.47%	5,238.26	-5.84%



* So sánh sản lượng điều thô và điều nhân (quy thô) nhập khẩu năm 2024

Comparison of quantity of imported RCNs and imported cashew kernels (converted into RCN) in 2024.



2. Thị trường nhập khẩu điều thô

Import market of RCNs.

2.1. Bờ Biển Ngà (Cote d'Ivoire)

Tháng/ Month	Lượng NK/ Volume (Mt)	Kim ngạch NK/ Turnover (USD)	So với cùng kỳ 2023		Xếp hạng thị trường/ Rankings	Ghi chú
			Lượng NK (%)	Kim ngạch NK (%)		
1	20,444.45	18,852,559.94	-18.83%	-27.26%	3	
2	8,162.73	7,640,990.98	-35.36%	-44.19%	3	
T.cộng	28,607.19	26,493,550.92	-24.35%	-33.11%		

2.2. Căm-pu-chia (Cambodia)

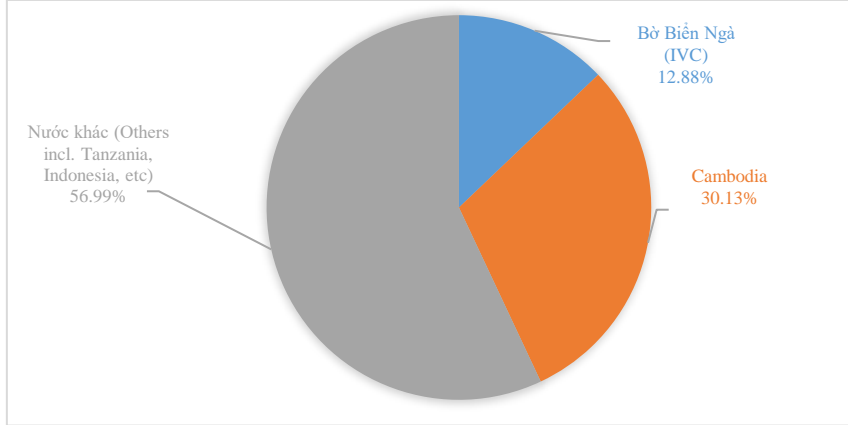
Tháng/ Month	Lượng NK/ Volume (Mt)	Kim ngạch NK/ Turnover (USD)	So với cùng kỳ 2023		Xếp hạng thị trường	Ghi chú
			Lượng NK (%)	Kim ngạch NK (%)		
1	3,120.47	4,170,564.00	50.02%	20.91%	7	
2	63,799.05	86,955,342.10	-22.42%	-28.41%	1	
T.cộng	66,919.52	91,125,906.10	-20.63%	-27.04%		

Ghi chú: Đối với nguyên liệu hạt điều thô nhập khẩu xuất xứ từ Căm-pu-chia: (1) Lô hàng có độ ẩm từ 10-15%, định mức tiêu hao nguyên liệu hạt điều thô cho nhân điều xuất khẩu bình quân là 5,0-5,3 kg điều thô/ 01 kg điều nhân XK. (2) Lô hàng có độ ẩm cao từ 16-30% (hạt tươi), định mức tiêu hao nguyên liệu hạt điều thô cho nhân điều xuất khẩu là 6,5 kg điều thô/ 01 kg điều nhân XK. (Công văn số 103/2015/CV-HHD ngày 16/7/2015 của Hiệp hội Điều Việt Nam v/v định mức đối với nguyên liệu điều thô nhập khẩu niên vụ 2014 - 2015).

2.3. Thị trường khác (Other markets)

Tháng/ Month	Lượng NK/ Volume (Mt)	Kim ngạch NK/ Turnover (USD)	So cùng kỳ 2023		Xếp hạng thị trường	Ghi chú
			Lượng NK (%)	Kim ngạch NK (%)		
1	68,036.28	74,689,235.43	-14.92%	-25.06%	N/A	
2	58,554.63	68,224,963.54	-33.21%	-36.95%	N/A	
T.cộng	126,590.91	142,914,198.97	-24.48%	-31.25%	N/A	

*** So sánh thị trường nhập khẩu điều thô lớn nhất của Việt Nam năm 2024**
Comparison of Vietnam's leading import markets of RCNs in 2024.



II. THỊ TRƯỜNG ĐIỀU NHÂN

Giá chào hàng ghi nhận được như sau (*FOB HCM*):

Loại Nhà máy <i>Type of Factory</i>	W180 (USD/Lb)	W210 (USD/Lb)	W240 (USD/Lb)	W320 (USD/Lb)	W450 (USD/Lb)	WS (USD/Lb)	LP (USD/Lb)	SP (USD/Lb)
BRC & Smeta	3,65 - 3,70	3,00-3,05	2,70 - 2,75	2,40- 2,45	2,25 - 2,30	1,60-1,65	1,15-1,20	0,85 - 0,90
BRC	3,30 -3,35	2,95 - 3,00	2,65 - 2,70	2,30 - 2,35	2,15 - 2,20	1,50-1,55	1,10-1,15	0,80 - 0,85
HACCP	3,25-3,30	2,90 - 2,95	2,60 - 2,65	2,25 - 2,30	2,10 - 2,15	1,45-1,50	1,05-1,10	0,74 - 0,80

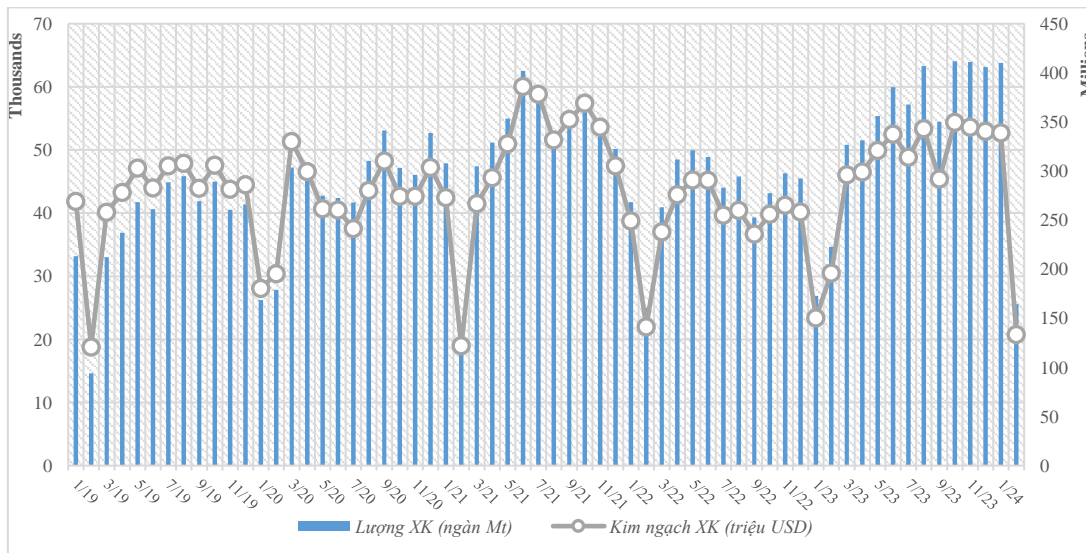
Mức giá của các nhà máy có chứng nhận BRC và SMETA là bán cho các thị trường cao cấp như Nhật, Trung Quốc, Ả Rập....

Thị trường ổn định, giá cơ bản không biến động. Một số người đưa ra mức giá cao hơn 2-3 cents/lb vào cuối tuần. Một số thương vụ đã được thực hiện. Nhu cầu về W320, W240, SW320, LBW320 đang nhiều hơn; trong khi đó, nhu cầu với W180, W210

ít mặc dù giá đang hấp dẫn. Nhu cầu về loại hàng WS, LP vẫn yếu và giá vẫn ở mức thấp.

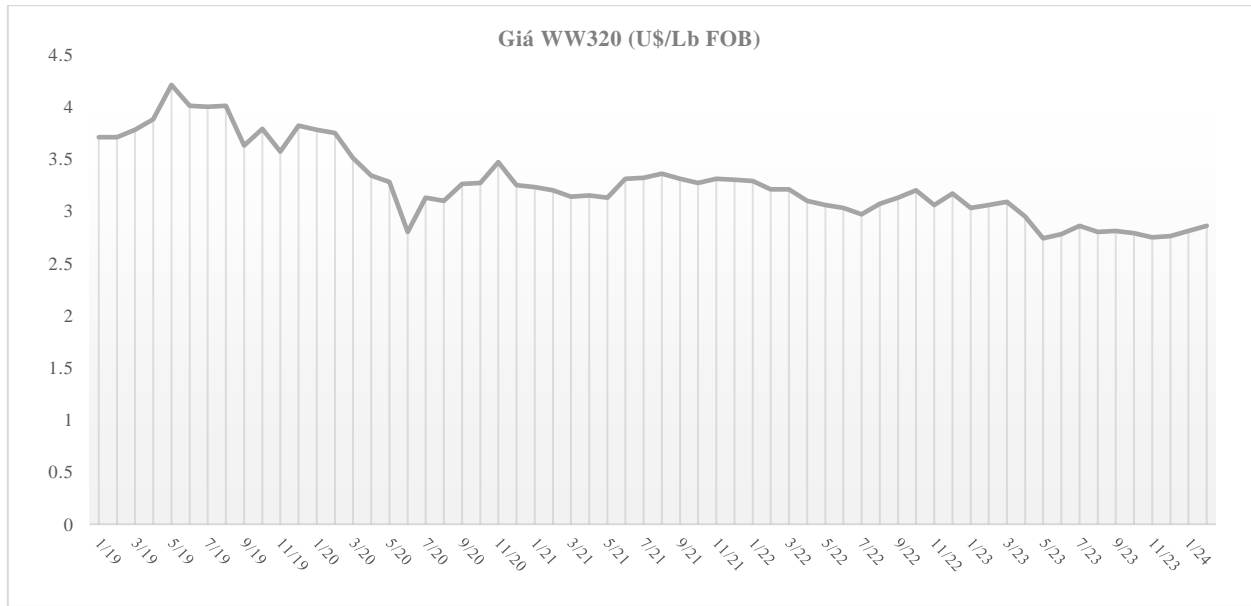
Theo văn phòng Vinacas, số liệu điều nhân xuất khẩu đến cuối tháng 02/2024 tổng hợp từ nguồn chính thức của Tổng cục Hải quan như sau:

2.1. Số lượng, kim ngạch và giá xuất khẩu. (Export volume, turnover and price).



Tháng (Month)	Lượng XK/ Volume (Mt)	So cùng kỳ 2023 (%)	Kim ngạch XK/ Turnover (USD)	So cùng kỳ (%)	Giá XK BQ/ Price (USD)	So cùng kỳ (%)
1	63,779.76	137.01%	338,730,187.12	125.19%	5,310.94	-4.99%
2	25,561.91	-26.20%	133,480,761.27	-31.86%	5,221.86	-7.66%
T. cộng	89,341.66	45.16%	472,210,948.39	36.35%	5,266.40	-6.33%
K. hoạch XK (*)	650,000.00	0.73%	3,700,000,000.00	3.28%	5,692.31	2.27%
So với K. hoạch	đạt 13.74% so với kế hoạch năm		12.76%		92.52%	

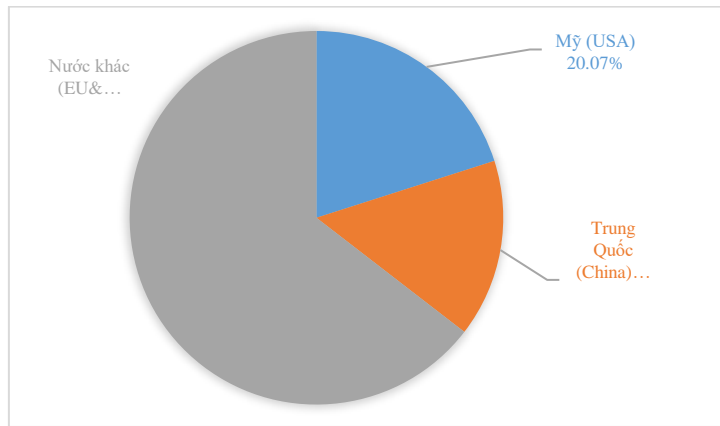
2.2. Giá WW320 xuất khẩu bình quân/ WW320 export price (FOB Vietnam)



Tháng (Month)	Giá WW320 (USD/ Lb FOB Vietnam)			So BQ cùng kỳ 2023 (%)	So với Ấn Độ 2024 (%)	Ghi chú (*)
	Cao nhất/Max	Thấp nhất/Min	Giá bình quân: cao & thấp/ Aver. Price			
1	3.36	2.25	2.81	-7.41%	-4.25%	DN FDI thấp
2	3.36	2.36	2.86	-6.52%	-4.65%	Nt
Tr. bình kỳ b/c	3.36	2.31	2.83	-6.96%	-4.45%	Làm tròn số

(*) Ghi chú: Chênh lệch giữa giá bán cao nhất và thấp nhất trong tháng 2/ 2024 là 1.0 USD/ Lb FOB (không áp dụng giá hàng đưa vào kho ngoại quan và WW320 organic; hàng bán cho công ty mẹ ở nước ngoài; hàng gia công; hàng xuất vào thị trường đặc biệt). Giá bán cao nhất có thể từ lô hàng không đại diện cho giá thị trường chung trong tháng.

2.3. Thị trường xuất khẩu (Export market).



III. GHI NHẬN, KHUYẾN CÁO

Giá điều thô đang tăng lên một chút vì có nhiều người mua tham gia vào thị trường; nhiều thương vụ đã được thực hiện. Một số nhà thương mại điều thô lớn đã tăng giá chào vào cuối tuần lên 10-20 USD/tấn vì họ cho biết giá gốc đã tăng. Tuy nhiên, một số nhà thương mại vừa và nhỏ vẫn đưa ra mức giá cũ.

Theo một số chuyên gia: Sản lượng điều thô toàn cầu có thể thấp hơn năm 2023 một

chút nhưng không quá nghiêm trọng. Tồn kho điều thô đang ở mức thấp so với một số năm. Vẫn có khả năng cung vượt cầu nhưng không đủ để khiến giá điều thô giảm đáng kể do nhu cầu tiếp tục xu hướng cao từ năm 2023.

Theo một số nhà kinh doanh nhiều kinh nghiệm trong ngành Điều thì: Các Nhà Chế biến không nên ký hợp đồng bán điều nhân giá thấp khi chưa có giá điều thô phù hợp.

THÔNG TIN TỪ BÁO CHÍ NƯỚC NGOÀI



I. THỊ TRƯỜNG ĐIỀU THÔ QUỐC TẾ

Nigeria

Giá điều thô có vẻ chưa ổn định. Chất lượng đã giảm

Sản lượng dự kiến 240-250.000 tấn, thấp hơn so với 2023 nhưng gần bằng các vụ bình thường trước đây.

Bờ Biển Ngà

Vụ thu hoạch đầu tiên đã kết thúc, chất lượng giảm dần về cuối vụ

Mức giá cao đầu vụ đã không thành hiện thực. Dự đoán giá sẽ tiếp tục giảm.

Ghana

Vụ điều thô đầu tiên đã kết thúc ở Ghana và vụ thứ hai dự kiến sẽ sớm diễn ra. Giá đã giảm khi chất lượng tiếp tục giảm.

Burkina Faso

Thị trường diễn ra bình thường. Các giao dịch chủ yếu thực hiện với mức giá tối thiểu được quy định tại công trang trại.

II. THỊ TRƯỜNG ĐIỀU NHÂN QUỐC TẾ

Mỹ

Tháng 1/2024, Mỹ nhập khẩu 11.785 tấn điều nhân; Tổng giá trị 62,6 triệu USD; giá trung bình: 5.312 USD/tấn. (Tháng 1 năm 2023: 11.549 tấn, giá trung bình: 5703 USD/tấn).

Trong đó:

- Việt Nam: 10.418 tấn (88,4%)
- Bờ Biển Ngà: 541 tấn (4,59%)
- Ấn Độ: 117 tấn (0,99%)
- Ít nhất là Mozambique: 16 tấn (0,14%)



Since 1990



TÀI TRỢ QUẢNG CÁO

Mr Trương

0917 888 148



Hotline:

Ô. Phạm Văn Công - Chủ tịch VINACAS
0936.230.305

Ô. Trần Hữu Hậu - TT HD Thông tin
0903.904.021



info@vinacasvn.org
admin@vinacasvn.org



135 Pasteur, P. Võ Thị Sáu,
Quận 3, Tp Hồ Chí Minh

Kính gửi: Quý Hội viên và Doanh nghiệp ngành điều,

Từ tháng 3/2021, thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Hiệp hội Điều Việt Nam, Thông tin định kỳ "Hạt Điều" của VINACAS đổi mới về hình thức và nội dung nhằm cung cấp đến quý Hội viên, Doanh nghiệp trong ngành những thông tin thị trường trong và ngoài nước, những khuyến cáo kịp thời, chuẩn xác. Các doanh nghiệp tổng hợp thêm các nguồn thông tin khác và căn cứ vào điều kiện cụ thể của mình để đưa ra các quyết định trong sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả tốt nhất.

Để có được nhiều thông tin thị trường đáng tin cậy cung cấp cho Hội viên, doanh nghiệp sẽ cần không ít chi phí, trong khi ngân sách của VINACAS còn hạn hẹp; Ban biên tập Thông tin định kỳ "Hạt Điều" rất mong muốn nhận được nhiều thông tin góp ý xây dựng và tham gia tài trợ, vừa giới thiệu sản phẩm và thể mạnh hoạt động của đơn vị mình trên các Bản Thông tin vừa góp phần nâng cao chất lượng Thông tin để ngày một đáp ứng tốt hơn nhu cầu của doanh nghiệp trong ngành.

Rất hân hạnh được hợp tác và đồng hành cùng Quý Hội viên và các doanh nghiệp. Trân trọng cảm ơn!

Mọi chi tiết xin liên hệ:

1. Về Nội dung: Ông Trần Hữu Hậu - Phó Tổng thư ký VINACAS. ĐT/Whatsapp/Zalo: 0903 904 021;
2. Tài trợ, Giới thiệu doanh nghiệp: Ông Nguyễn Đình Trường - Phó CVP VINACAS: ĐT/Whatsapp: 0917 888 148.

"Talk about cashew, think about Vietnam"